

BÁO CÁO

**Tình hình kinh tế- xã hội 9 tháng đầu năm và
một số nhiệm vụ trọng tâm Quý IV năm 2019**

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

Thực hiện nhiệm vụ kinh tế-xã hội 9 tháng đầu năm 2019 trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới và trong nước có những thuận lợi và khó khăn thách thức đan xen. Trong Tỉnh, nền kinh tế có bước phát triển mới, vị thế của Tỉnh tiếp tục được nâng lên; các tiềm năng lợi thế đã xác định được đánh giá sâu kỹ hơn, thu hút được sự quan tâm và bước đầu khai thác hiệu quả; nhưng khó khăn nổi lên là một số dự án lớn mang tính động lực, nhất là các dự án khu vực kinh tế trọng điểm phía Nam xúc tiến triển khai có chậm so dự kiến ban đầu; khó khăn về hạ tầng truyền tải các dự án điện gió, điện mặt trời; tình hình biến đổi khí hậu đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; một bộ phận Nhân dân đời sống còn nhiều khó khăn, nhất là vùng miền núi, vùng sâu, vùng xa.

Trước tình hình đó, ngay từ đầu năm, trên cơ sở quán triệt phương châm hành động và năm dân vận chính quyền; UBND tỉnh đã bám sát Nghị quyết 01/NQ-CP của Chính phủ và các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh kịp thời quán triệt và ban hành Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 05/01/2019, gồm 8 nhóm giải pháp chủ yếu với 169 nhiệm vụ cụ thể, chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2019 và Nghị quyết số 115/NQ-CP của Chính phủ; Đồng thời tập trung chăm lo Tết cho các đối tượng chính sách, hộ nghèo; chủ động đẩy mạnh thực hiện các biện pháp hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm đạt được như sau:

A. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu:

Tổng sản phẩm nội tỉnh ước đạt 13.312 tỷ đồng, tăng 11,71% cùng kỳ, trong đó giá trị gia tăng các ngành: Nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,8%, công nghiệp-xây dựng tăng 31,64%; dịch vụ tăng 8,76% và thuế sản phẩm tăng 14,31%¹; thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt 3.328 tỷ đồng, vượt 23,3% kế hoạch. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 21.920 tỷ đồng, bằng 143% kế hoạch,

¹ GTGT ngành Nông, lâm nghiệp và thủy sản 4.488 tỷ đồng, tăng 3,8%, Công nghiệp - xây dựng 3.004 tỷ đồng, tăng 31,64% (CN 1.658 tỷ đồng, tăng 14,5%, XD 1.346 tỷ đồng, tăng 61,42%); dịch vụ 4.903 tỷ đồng, tăng 8,76% và thuế sản phẩm 918 tỷ đồng tăng 14,31%.

tăng gấp 2,46 lần cùng kỳ; giải quyết việc làm mới cho 14.049 lao động, đạt 90,6% kế hoạch năm, tăng 0,4% cùng kỳ; đào tạo nghề cho 6.138 người, đạt 72,2% kế hoạch năm và bằng 89,3% cùng kỳ.

B. Tình hình thực hiện nhiệm vụ trên các lĩnh vực:

I. Về kinh tế:

1. Nông lâm, ngư nghiệp: Tổng giá trị sản xuất toàn ngành ước đạt 9.538 tỷ đồng, tăng 4% cùng kỳ, trong đó nông, lâm nghiệp tăng 4,2% và thủy sản tăng 3,8%².

- Về nông nghiệp: Công tác điều tiết nước, chuyển dịch cơ cấu cây trồng và phát triển cánh đồng mẫu lớn được tập trung chỉ đạo, tổng diện tích gieo trồng vụ Hè - Thu vượt kế hoạch và tăng cùng kỳ³, cánh đồng lớn được nhân rộng và thực hiện hiệu quả⁴; năng suất, sản lượng một số cây trồng chính tăng khá⁵; quy mô đàn gia súc được duy trì và có tăng trưởng⁶; công tác phòng chống dịch bệnh, nhất là dịch tả lợn Châu Phi được tập trung chỉ đạo, tuy nhiên trước tình hình lây nhiễm diễn biến phức tạp, đến ngày 31/8/2019 Ninh Thuận là Tỉnh cuối cùng phát hiện và công bố dịch bệnh tại huyện Ninh Sơn⁷, hiện nay đang triển khai các biện pháp để hạn chế mức độ lây lan.

- Lâm nghiệp: Tiếp tục chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quản lý rừng và đất rừng; đồng thời tập trung chỉ đạo hoàn tất thủ tục kiến nghị chuyển đổi một số diện tích đất rừng theo quy định, công tác bảo vệ và phòng chống cháy rừng được tập trung chỉ đạo triển khai⁸, số vụ vi phạm lâm luật giảm⁹.

- Thủy sản: Tình hình thời tiết, ngư trường tương đối thuận lợi, 3 tháng cuối vụ cá Nam xuất hiện nhiều đàn cá nổi với trữ lượng lớn, sản lượng khai thác tăng khá¹⁰; sản xuất tôm giống tiếp tục duy trì tăng trưởng¹¹, nhưng tôm thương phẩm còn khó khăn¹²; các chính sách hỗ trợ phát triển thủy sản của Chính phủ tiếp tục triển khai đạt kết quả tích cực¹³.

- Chương trình xây dựng nông thôn mới: Tổ chức thành công hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Lễ phát động thi đua xây dựng nông thôn mới năm 2019; tổ chức kịp thời Lễ công

² Tổng GTSX toàn ngành NN ước đạt 9.538 tỷ đồng, tăng 4% cùng kỳ, trong đó: nông, lâm nghiệp ước đạt 3.907 tỷ đồng, tăng 4,2%; thủy sản 5.631 tỷ đồng, tăng 3,8%.

³ Tổng diện tích gieo trồng vụ Hè - Thu đạt 33.614,6 ha, tăng 4,7% cùng kỳ và vượt 3,4% kế hoạch.

⁴ Đến ngày 15/9/2019, toàn tỉnh đã triển khai 24 cánh đồng lớn với diện tích 2.914 ha, vượt 1,42% kế hoạch, trong đó triển khai mới 10 cánh đồng lớn/982 ha và duy trì 14 cánh đồng lớn/1.932 ha

⁵ Lúa: Năng suất đạt 63 tạ/ha, tăng 2,3%; sản lượng 200.348 tấn, tăng 3,5%. Nho: Năng suất 220,5 tạ/ha, tăng 9%, sản lượng 24.621 tấn, tăng 5,7%. Táo: Năng suất 282,6 tạ/ha, tăng 24,2%, sản lượng 27.682 tấn, tăng 29,3% cùng kỳ.

⁶ Tổng đàn gia súc 495.431 con, tăng 0,8% so cùng kỳ, trong đó: Trâu bò 125.579 con, tăng 1,4%; dê, cừu 283.201 con, tăng 2,2%; Đàn lợn 86.651 con, bằng 95,9% cùng kỳ. Sản lượng thịt hơi các loại xuất chuồng đạt 24.359 tấn, tăng 4,5%, trong đó thịt hơi gia súc 20.015 tấn, tăng 0,5%, thịt hơi gia cầm 4.344 tấn, tăng 27,3% cùng kỳ.

⁷ Sau 7 tháng bệnh Dịch tả lợn Châu phi xuất hiện tại Việt Nam và là Tỉnh cuối cùng công bố dịch trên cả nước tại khu phố 1, thị trấn Tân Sơn, huyện Ninh Sơn.

⁸ Từ đầu mùa khô đến nay, trên địa bàn tỉnh xảy ra 16 điểm cháy rừng/6,3 ha, đã tổ chức dập tắt kịp thời, thiệt hại không đáng kể do cháy lướt dưới tán rừng.

⁹ Phát hiện, ngăn chặn 313 vụ, giảm 68 vụ so cùng kỳ, xử lý 202 vụ, nộp NS hơn 854,4 triệu đồng và tịch thu nhiều tang vật khác.

¹⁰ Sản lượng khai thác ước đạt 102.318 tấn, đạt 90,3% KH, tăng 5% cùng kỳ.

¹¹ SX tôm giống ước đạt 27,3 tỷ con, tăng 9,2% so cùng kỳ;

¹² SX tôm giống ước đạt 27,3 tỷ con, tăng 9,2% so cùng kỳ; Tôm thương phẩm ước đạt 4.800 tấn, giảm 5,9 % cùng kỳ, do giá bán tôm giảm và thời tiết không ổn định tôm nuôi chậm lớn.

¹³ Từ đầu Chương trình đến nay có 43 hộ được phê duyệt đủ điều kiện vay vốn (trong đó có 4 hộ phê duyệt trong tháng 3/2019), đã hạ thủy 43 tàu, đã giải ngân 414,566 tỷ đồng, đạt 98,1% kế hoạch theo các Nghị định 67, 89, 17 của Chính phủ.

bố 3 xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018¹⁴ và tăng cường kiểm tra các xã đang ký đạt chuẩn năm 2019¹⁵; hoàn thành và ban hành Bộ tiêu chí xã, thôn đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2019-2020.

2. Công nghiệp - xây dựng: Giá trị sản xuất toàn ngành công nghiệp – xây dựng ước đạt 10.148 tỷ đồng, tăng 28,3% cùng kỳ.

- Về công nghiệp: Khâu đột phá về năng lượng tái tạo được tập trung chỉ đạo và đạt kết quả khá tích cực¹⁶, được Chính phủ đồng ý chủ trương bổ sung Tổ hợp điện khí Cà Ná vào Quy hoạch điện lực Quốc gia; đồng thời tập trung kiến nghị triển khai các công trình hạ tầng truyền tải để giải tỏa công suất 2.000 MW các dự án năng lượng tái tạo; chỉ đạo đơn đốc triển khai các dự án động lực thay thế; một số dự án công nghiệp chế biến đang đẩy nhanh tiến độ¹⁷; giá trị kim ngạch xuất nhập khẩu tăng khá¹⁸; một số ngành hàng chính được duy trì và tăng khá¹⁹. Tuy nhiên một số ngành hàng chiếm tỷ trọng lớn khó khăn nguồn nguyên liệu đầu vào và thị trường tiêu thụ tiếp tục sụt giảm²⁰ và một số dự án năng lượng tái tạo khó khăn về hạ tầng truyền tải phải thực hiện giảm phát, làm cho giá trị sản xuất ngành công nghiệp tăng trưởng chưa đạt mục tiêu²¹.

- Về xây dựng: Giá trị sản xuất tiếp tục tăng cao, 9 tháng đầu năm tăng 61,42%²², đóng góp lớn cho tăng trưởng chung của Tỉnh. Công tác quản lý kiến trúc quy hoạch xây dựng được tập trung triển khai và có chuyển biến tích cực²³; công tác quản lý hạ tầng đô thị, quản lý quy hoạch, nhà ở và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng được quan tâm chỉ đạo²⁴.

3. Các ngành Dịch vụ: Giá trị sản xuất toàn ngành ước đạt 8.056 tỷ đồng, tăng 8,7% cùng kỳ.

¹⁴ Xã Phước Diêm huyện Thuận Nam; xã Phước Hữu huyện Ninh Phước và xã Lương Sơn huyện Ninh Sơn, nâng tổng số 20 xã.

¹⁵ Xã Phước Hải, huyện Ninh Phước; xã Lâm Sơn, huyện Ninh Sơn; xã Nhơn Hải, huyện Ninh Hải.

¹⁶ Trong 9 tháng đã khởi công mới 2 dự án điện gió/87,5 MW, 5 dự án mặt trời/186 MW; đã hoàn thành 6 trụ điện gió/14,1 MW và 16 dự án điện mặt trời/1.102,99 MW; trong 9 tháng đã hòa lưới điện 1.140,54 MW/17 dự án, nâng tổng số điện hòa lưới lên 1.178 MW/18 dự án.

¹⁷ Nhà máy chế biến nước mắm Ca Na; Nhà máy chế biến sản phẩm từ măng tây...

¹⁸ Tổng giá trị kim ngạch XNK ước đạt 570,1 triệu USD, gấp 3,24 lần cùng kỳ, trong đó xuất khẩu 68,6 triệu USD, tăng 16,5% (thủy sản 22 triệu USD, giảm 15,7%; nông sản 38,5 triệu USD, tăng 24,6% cùng kỳ). Nhập khẩu 501,5 triệu USD, gấp 4,29 lần cùng kỳ.

¹⁹ Đá xây dựng tăng 21,5%, Nhân Hạt điều tăng 44,5%, Tinh bột mì tăng 32%, rau câu tăng 108,7%, nha đam tăng 21,5%, Nước yến tăng 3,5%, Khăn bông tăng 1,9%, Xi măng tăng 18,9%, Điện sản xuất tăng 64,3%, Điện thương phẩm tăng 9,8%, Nước máy ghi thu tăng 8,9%, Gạch không nung tăng 12,5%

²⁰ Muối các loại giảm 31,6%; muối tinh giảm 25,5%, đường RS giảm 54%; tôm đông lạnh giảm 8,5%, gạch nung các loại giảm 7,3%, may mặc XK giảm 9,7%, phân vi sinh giảm 11,8%, đá Granite giảm 7,2%, bia đóng lon giảm 7,1%, bao bì giấy giảm 10,4%.

²¹ Tổng GTSX ngành công nghiệp ước đạt 5.469 tỷ đồng, tăng 9,14%, Kế hoạch năm tăng 18-19%.

²² Tổng GTSX ngành XD 4.679 tỷ đồng, tăng 61,42% so cùng kỳ, trong đó 6 tháng đầu năm tăng 83,16% và quý III tăng 25,65%.

²³ Đang xem xét phê duyệt: QH chung xây dựng KV ven biển phía Nam của Tỉnh; Kế hoạch thực hiện QH xây dựng vùng tỉnh đến năm 2020, tầm nhìn năm 2030; Hoàn thành Kế hoạch triển khai thực hiện QH chung xây dựng đô thị Cà Ná đến năm 2035 Hoàn thành Đồ án điều chỉnh QH chi tiết XD Dự án Long Thuận Hotel; Đồ án QH chi tiết xây dựng khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng cao cấp Bãi Hòm tại xã Vĩnh Hải, huyện Ninh Hải; Đồ án điều chỉnh cục bộ QH chi tiết XD Khu C - Khu đô thị du lịch biển Bình Sơn; Đồ án điều chỉnh QH chi tiết XD khu đô thị biển Bình Sơn – Ninh Chữ (K2); phê duyệt nhiệm vụ điều chỉnh QH chi tiết KDL Bãi Cốc trong – Bãi Cốc ngoài; Phê duyệt nhiệm vụ QH XD vùng huyện nông thôn mới huyện Ninh Hải.

²⁴ Đã phê duyệt chương trình phát triển đô thị thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước; xã Phước Đại, huyện Bác Ái; thị trấn Tân Sơn, huyện Ninh Sơn. Đang xem xét phê duyệt Khu vực phát triển đô thị đến năm 2020 và những năm tiếp theo trên địa bàn Tỉnh. Ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều về phân công, phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh; Quyết định quy định về quản lý đầu tư xây dựng khu đô thị, khu dân cư và nhà ở thương mại. Cấp giấy phép cho 609 công trình, nhà ở đô thị; cấp chứng chỉ hành nghề cho 152 cá nhân và 71 tổ chức; Kiểm tra xây dựng 285 trường hợp, trong đó có 104 trường hợp vi phạm, gồm: 67 trường hợp XD không phép và 37 trường hợp sai phép.

- Hoạt động thương mại: Thị trường sôi động, nguồn cung hàng hóa dồi dào, giá cả ổn định, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng khá²⁵; các biện pháp về bình ổn giá, kiểm soát và phát triển thị trường được triển khai đồng bộ²⁶, bảo đảm lưu thông hàng hóa thông suốt, đáp ứng tốt hơn nhu cầu tiêu dùng của du khách và người dân, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán và các ngày lễ lớn.

- Hoạt động du lịch sôi động, thu hút được sự quan tâm của nhiều nhà đầu tư chiến lược, một số dự án quy mô lớn đang được tập trung đẩy nhanh tiến độ; lượng du khách đến Tỉnh tăng khá²⁷.

- Dịch vụ vận tải: Hoạt động vận tải nhìn chung ổn định, các phương tiện vận chuyển được đầu tư nâng cao tiện ích, đáp ứng tốt hơn nhu cầu vận chuyển hàng hóa và đi lại của nhân dân; khối lượng luân chuyển hàng hóa và luân chuyển hành khách đều tăng so cùng kỳ²⁸.

- Hoạt động công nghệ thông tin được chú trọng, ứng dụng rộng rãi trong các cơ quan hành chính nhà nước; công tác bảo mật, an toàn thông tin được nâng cao; quản lý về xuất bản báo chí tiếp tục được đẩy mạnh, thẩm định và cấp mới 48 giấy phép; bưu chính viễn thông được duy trì, đảm bảo thông tin liên lạc được thông suốt²⁹.

4. Quản lý tài nguyên và môi trường: Công tác quản lý đất đai được tập trung chỉ đạo nhiều giải pháp đồng bộ, trong đó tổ chức đối thoại và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đất đai trên địa bàn các huyện được duy trì; rà soát điều chỉnh kịp thời quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ cuối (2016-2020); công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng nhất là các dự án trọng điểm được tập trung chỉ đạo triển khai³⁰; thực hiện nghiêm túc, kịp thời lời kêu gọi của Thủ tướng Chính phủ về giải quyết vấn đề rác thải nhựa; tiến hành 21 cuộc thanh, kiểm tra về đất đai, môi trường, khoáng sản và đã kịp thời xử lý theo quy định.

5. Tài chính và ngân hàng:

- Tài chính: Hoạt động thu ngân sách nhà nước trên địa bàn có chuyển biến tích cực từ các nguồn thu mới lĩnh vực đột phá của Tỉnh, tổng thu ngân sách trên địa bàn tăng cao, vượt kế hoạch năm³¹, riêng khoản thu từ sử dụng đất cấp tỉnh còn nhiều khó khăn³². Các quy định mới về quản lý thu, chi ngân sách nhà nước, quản lý tài chính doanh nghiệp được tập trung chỉ đạo triển khai; ban hành kịp thời các chế độ chi tiêu tài chính theo Nghị quyết HĐND tỉnh³³; chi ngân sách bảo đảm

²⁵ Tổng mức bán lẻ hàng hóa ước đạt 16.853 tỷ đồng, tăng 14,2% so cùng kỳ.

²⁶ Hỗ trợ 04 DN vay 18 tỷ đồng lãi suất 0%; tổ chức 66 chuyến bán hàng lưu động/33 xã, 09 điểm bán hàng cố định phục vụ nông thôn, vùng sâu, vùng xa.

²⁷ Thu hút hơn 2.257 ngàn lượt, đạt 96%KH và tăng 6,8% cùng kỳ, trong đó khách quốc tế 66,3 ngàn lượt, đạt 66,3% KH, tăng 4% cùng kỳ; khách trong nước 2.191 ngàn lượt, đạt 97,4%KH và tăng 6,9% cùng kỳ; doanh thu du lịch ước đạt 1.033 tỷ đồng, tăng 9,4% so cùng kỳ.

²⁸ Khối lượng luân chuyển hàng hóa tăng 10,5%, luân chuyển hành khách tăng 10,3% so cùng kỳ.

²⁹ Sản lượng bưu gửi qua dịch vụ bưu chính công ích là 41.636 bưu gửi, tăng 10,25% cùng kỳ. Tổng số 75.806 thuê bao điện thoại các loại, đạt 12,7 thuê bao/100 dân; 277.331 thuê bao internet.

³⁰ Đường cao tốc Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020; các dự án năng lượng tái tạo....

³¹ Tổng thu ngân sách 3.328 tỷ đồng, bằng 123,3% KH, tăng 61,7% cùng kỳ, trong đó thu nội địa 2.168 tỷ đồng, đạt 90,3% KH, tăng 16,7% cùng kỳ, thu hải quan 1.160 tỷ đồng, bằng 386,7% KH, gấp 5,8 lần so cùng kỳ.

³² Đến ngày 10/9/2019 tổng thu tiền sử dụng đất 109,7 tỷ đồng/200 tỷ đồng đạt 54,8% KH, trong đó ngân sách Tỉnh thu 20,895 tỷ đồng/113,7 tỷ đồng, đạt 18,3% KH, cấp huyện thu 88,818 tỷ đồng/66,3 tỷ đồng, đạt 134% KH.

³³ Quy định mức chi hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng trong nước; Quy định mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến; Quy định mức phân bổ kinh phí từ nguồn thu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn giao thông; Phân định các

chặt chẽ, tiết kiệm; tổng chi ngân sách ước đạt 3.451 tỷ đồng, bằng 64,5% dự toán năm.

- Hoạt động ngân hàng ổn định, an toàn và có tăng trưởng, tình hình nợ xấu được kiểm soát³⁴; các quy định về lãi suất, tỷ giá và hoạt động ngoại hối được thực hiện nghiêm, phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

6. Kế hoạch và Đầu tư: Ban hành kịp thời các Chương trình hành động, Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP của Chính phủ, Nghị quyết 115/NQ-CP về cơ chế chính sách đặc thù hỗ trợ Tỉnh, kịch bản tăng trưởng năm 2019 và các báo cáo sơ, tổng kết thực hiện các chương trình, kế hoạch của Trung ương, của Tỉnh đáp ứng yêu cầu chỉ đạo điều hành; triển khai đồng bộ kịp thời các công việc thực hiện lập nhiệm vụ quy hoạch Tỉnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; chủ động hoàn tất các thủ tục đầu tư, làm việc kiến nghị các Bộ ngành Trung ương và phân khai kịp thời các nguồn vốn Trung ương giao bổ sung; tập trung chỉ đạo công tác đấu thầu qua mạng và giải ngân các nguồn vốn đầu tư công; Tiếp tục đổi mới và đạt kết quả tích cực trong thu hút đầu tư các thành phần kinh tế³⁵; tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng cao, cơ cấu nguồn vốn đầu tư chuyên dịch đúng hướng³⁶.

Về công tác đối ngoại: Hội nhập quốc tế có nhiều chuyên biến tích cực³⁷, góp phần nâng cao vị thế của Tỉnh và thu hút được nhiều sự quan tâm hỗ trợ của các tổ chức quốc tế song phương và đa phương.

7. Phát triển doanh nghiệp và kinh tế tập thể:

- Công tác phát triển và hỗ trợ doanh nghiệp, khởi nghiệp được tập trung chỉ đạo, nổi lên là số doanh nghiệp thành lập mới đạt cao nhất từ trước đến nay³⁸; số doanh nghiệp quay trở lại thị trường tăng khá, số doanh nghiệp ngừng hoạt động giảm³⁹; thủ tục đăng ký thành lập doanh nghiệp theo dịch vụ công mức độ 4 vượt mục tiêu Chính phủ đề ra⁴⁰.

- Kinh tế tập thể được quan tâm chỉ đạo củng cố, hỗ trợ gắn với phát triển cánh đồng lớn và thực hiện các chuỗi giá trị, xây dựng nông thôn mới được chỉ đạo

nhiệm vụ chi và mức chi về tài nguyên môi trường; Quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại tỉnh, chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại tỉnh và chế độ tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh; Quy định mức kinh phí hỗ trợ hoạt động của Ban thanh tra nhân dân cấp xã; Quy định mức quà tặng chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi.

³⁴ Ước đến cuối tháng 9 nợ xấu chiếm 0,71%, giảm 0,24% so cùng kỳ.

³⁵ Đến ngày 15/9/2019 đã cấp 30 dự án, với tổng vốn 22.426 tỷ đồng, trong đó quyết định chủ trương đầu tư 19 dự án/ 10.818 tỷ đồng; chấp thuận chủ trương địa điểm 11 dự án/11.608 tỷ đồng.

³⁶ Dự kiến tổng vốn đầu tư xã hội đạt 21.920 tỷ đồng, bằng 143% KH năm, gấp 2,46 lần cùng kỳ, trong đó vốn NSNN 1.720 tỷ đồng, bằng 95% cùng kỳ, vốn TPKT và dân cư 20.200 tỷ đồng, gấp 2,85 lần so cùng kỳ. Cơ cấu vốn NSNN chiếm 7,8%, giảm 12,5% so cùng kỳ, vốn TPKT và dân cư chiếm 92,2%, tăng 12,5% cùng kỳ.

³⁷ Tham dự Hội nghị G20 tại Nhật Bản; làm việc với thành phố Cravant-les-coteaux – Pháp xúc tiến việc hợp tác giữa Ninh Thuận và thành phố Cravant-les-coteaux trong lĩnh vực trồng nho, sản xuất nước ép giải khát từ nho, sản xuất rượu vang nho và các loại rượu khác; Tham gia đoàn công tác dự hội thảo giới thiệu công nghệ mới, xu hướng phát triển điện gió ngoài khơi trên thế giới tại Vương quốc Anh...

³⁸ Trong 9 tháng đầu năm 2019 có 391 DN thành lập mới/3.356 tỷ đồng, tăng 27,8% số DN so cùng kỳ, cao nhất từ trước đến nay, nâng tổng số doanh nghiệp có đến 15/9/2019 là 3.102 DN/50.404 tỷ đồng, bình quân 16,2 tỷ/DN.

³⁹ Đến ngày 15/9/2019 có 65 DN quay trở lại hoạt động, tăng 14% cùng kỳ; số lao động đăng ký trong DN thành lập mới 6.975 lao động, tăng 2,7 lần cùng kỳ; có 50 DN ngừng hoạt động, giảm 12% cùng kỳ; có 70 DN đã hoàn tất thủ tục giải thể, tăng 48,9% chủ yếu là những DN có quy mô nhỏ.

⁴⁰ Chính phủ quy định cung cấp ít nhất 30% số dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, lĩnh vực ĐKKD có 60/60 thủ tục, đạt 100%. Tỷ lệ hồ sơ đăng ký qua mạng đạt 52,38%.

triển khai⁴¹; hoàn thành báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18/3/2002 của BCH Trung ương Đảng (khóa IX) về kinh tế tập thể.

II. Lĩnh vực Xã hội:

1. Giáo dục và đào tạo, khoa học công nghệ:

- Giáo dục và đào tạo: Công tác đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo tiếp tục được triển khai thực hiện tạo chuyển biến tích cực, quản lý nhà nước về giáo dục tốt hơn; tập trung chỉ đạo rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp đúng lộ trình đề ra, trong 9 tháng giảm 4 trường, nâng tổng số giảm 16 trường⁴², sáp nhập, hình thành 03 trường liên cấp⁴³; kết thúc năm học 2018-2019 quy mô học sinh các cấp học được duy trì⁴⁴; tổ chức kỳ thi THPT quốc gia an toàn, nghiêm túc⁴⁵. Cơ sở vật chất trường lớp học tiếp tục được đầu tư theo hướng kiên cố hóa và đạt chuẩn quốc gia⁴⁶; tỷ lệ học sinh tiểu học 2 buổi/ngày đạt 63,3%. Đang phối hợp hoàn thiện Đề án xây dựng và phát triển Phân hiệu Đại học Nông Lâm thành phố Hồ Chí Minh tại Ninh Thuận. Tổ chức khai giảng năm học mới 2019-2020 trang nghiêm, thiết thực.

- Khoa học công nghệ: Công tác nghiên cứu khoa học, ứng dụng đổi mới công nghệ để phát triển các sản phẩm trọng điểm, có lợi thế của tỉnh được tập trung chỉ đạo. Triển khai 39 đề tài, dự án⁴⁷; công tác hỗ trợ doanh nghiệp, hướng dẫn đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp được quan tâm triển khai⁴⁸; công tác quản lý đo lường chất lượng được tăng cường, trong 9 tháng đã kiểm tra 617 phương tiện đo lường và 91 cơ sở sản xuất kinh doanh, tất cả đều đạt yêu cầu theo quy định.

2. Y tế chăm sóc sức khỏe nhân dân:

Công tác y tế dự phòng được tăng cường, tình hình dịch bệnh được kiểm soát chặt chẽ, không chế xử lý kịp thời⁴⁹; vệ sinh an toàn thực phẩm được tập trung chỉ đạo đồng bộ, quyết liệt, trong 9 tháng không xảy ra ngộ độc thực phẩm⁵⁰. Công tác phòng chống HIV/AIDS và dân số, kế hoạch hóa gia đình được chú trọng⁵¹; công tác hợp tác với các Bệnh viện tuyến trên trong triển khai thực hiện các Đề án Bệnh viện vệ tinh và Đề án 1816 được quan tâm và đạt hiệu quả.

⁴¹ Đã ban hành KH số 683/KH-BCĐ ngày 26/02/2019 về nhiệm vụ công tác trọng tâm năm 2019; Tổng kết Thành lập mới 3 HTX (HTX muối Khánh Nhơn, HTX Nho cảnh, nho kiếng A8; HTX DVNN Tân Lập 1, xã Lương Sơn, huyện Ninh Sơn), nâng tổng số HTX đang hoạt động đến nay lên 76 HTX.

⁴² Trong đó có 08 trường mẫu giáo, 06 trường tiểu học, 02 trường THCS.

⁴³ Trường THCS-THPT Bắc Ái, Nguyễn Văn Linh, Đặng Chí Thanh.

⁴⁴ Tổng số học sinh các cấp có 140.658 hs, tăng 0,9% so cùng kỳ. Tỷ lệ bỏ học các cấp 0,97%, giảm 0,08%, trong đó TH 0,01%, giảm 0,14%; THCS 0,14%, giảm 1,54%; THPT 2,96%, tăng 0,26% so cùng kỳ.

⁴⁵ Tốt nghiệp THPT đạt 86,7%, giảm 7,36%, tr.đó hệ THPT đạt 88,05%, giảm 7,75%, hệ GDTX đạt 57,9%, giảm 2,8% năm học trước.

⁴⁶ Trong 9 tháng có 8 trường phổ thông được công nhận mới đạt chuẩn quốc gia, nâng tổng số lên 100/229 trường, đạt 43,7%, trong đó: TH 68/146 trường, đạt 46,6%, THCS 29/62 trường, đạt 46,8%, THPT 3/21 trường, đạt 14,3%; riêng Mầm non 18/87 trường, đạt 20,7%, vượt mục tiêu NQ đến năm 2020.

⁴⁷ Có 9 đề tài cấp quốc gia, trong đó có 01 đề tài, dự án mới; 30 đề tài cấp tỉnh, trong đó 5 đề tài, dự án mới.

⁴⁸ Hỗ trợ 8 dự án ứng dụng đổi mới công nghệ, nâng cao năng xuất chất lượng, cải tiến mẫu mã theo quy trình VietGap cho các sản phẩm nông nghiệp của HTX; hỗ trợ 11 lượt doanh nghiệp đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp.

⁴⁹ Bệnh quai bị 65 ca, giảm 69 ca; thủy đậu 58 ca, giảm 8 ca; tiêu chảy 1.249 ca, giảm 16 ca.; tay chân miệng 163 ca, giảm 208 ca; lỵ 150 ca, giảm 4.978 ca so cùng kỳ. Riêng Bệnh sốt xuất huyết tăng cao 1.118 ca, tăng 922 ca, gấp 5,7 lần.

⁵⁰ Tổ chức kiểm tra 4.571 cơ sở, có 89,8% cơ sở đạt tiêu chuẩn.

⁵¹ Đã xét nghiệm 8.225 người, phát hiện 27 trường hợp dương tính, nâng tổng số người nhiễm HIV lên 520 người; có 44.647 người áp dụng biện pháp tránh thai.

Chương trình bảo vệ và chăm sóc trẻ em được tập trung chỉ đạo triển khai⁵², công tác vận động các tổ chức từ thiện khám và chữa bệnh cho người nghèo, đối tượng chính sách và trẻ em tiếp tục phát huy hiệu quả⁵³.

3. Lao động, việc làm và kết quả thực hiện các chính sách xã hội: Tập trung triển khai đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, đúng đối tượng, không để xảy ra sai sót. Trong dịp Tết Nguyên Đán, đã tổ chức các Đoàn đến thăm, tặng quà cho các tổ chức, cá nhân và gia đình chính sách⁵⁴, cấp phát kịp thời gạo hỗ trợ của Chính phủ cho hộ nghèo đảm bảo công khai, đúng đối tượng⁵⁵. Công tác tổ chức đón Tết cho đồng bào Raglai được quan tâm chỉ đạo đạt kết quả thiết thực. Các chính sách hỗ trợ người có công, hộ nghèo và vùng đồng bào dân tộc thiểu số khó khăn được chú trọng triển khai⁵⁶; giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động được tập trung chỉ đạo và đạt kết quả tích cực⁵⁷. Công tác đào tạo nghề được quan tâm triển khai⁵⁸.

4. Văn hóa, thể thao, phát thanh truyền hình: Tập trung tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện quan trọng của Tỉnh; tuyên truyền các hoạt động chăm lo Tết cho các gia đình chính sách, hộ nghèo và đồng bào dân tộc Raglai; công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa được quan tâm, đã hoàn tất thủ tục kiến nghị và được Thủ tướng Chính phủ đồng ý trình UNESCO xem xét đưa “Nghệ thuật làm gốm truyền thống của người Chăm” vào danh sách di sản văn hóa phi vật thể; đồng thời đang kiến nghị đưa “Lễ hội cầu ngư của ngư dân vùng ven biển tỉnh” vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; tổ chức thành công Lễ hội Nho và Vang Ninh Thuận năm 2019 và các hoạt động chuỗi sự kiện Lễ hội. Chương trình đưa văn hóa về cơ sở và giao lưu trực tuyến trên truyền hình được quan tâm thực hiện, chất lượng được nâng lên⁵⁹.

III. Công tác nội chính và xây dựng chính quyền:

1. Công tác xây dựng chính quyền, cải cách hành chính:

- Công tác sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp tiếp tục được tập trung chỉ đạo; các tổ chức phối hợp liên ngành được rà soát, kiện toàn⁶⁰; nét mới là đã tập trung chỉ đạo hoàn thành quy trình thủ tục và tổ chức bộ máy đưa vào hoạt động Trung tâm Dịch vụ hành chính công Tỉnh; tổ

⁵² Nhân dịp Quốc tế thiếu nhi 01/6 tặng 3.062 suất quà/223,4 triệu đồng cho các em thiếu nhi trong Tháng hành động vì trẻ em.

⁵³ Đã tổ chức khám sàng lọc cho 270 người dị tật bẩm sinh, trong đó có 147 trẻ em; phẫu thuật 81 người, trong đó có 64 trẻ em; mổ tim miễn phí cho 5 em; khám và cấp thuốc miễn phí cho 1.885 bệnh nhân nghèo tại các xã vùng sâu, vùng xa. Trong 9 tháng xảy ra 67 trường hợp trẻ bị tai nạn thương tích, giảm 28 trường hợp; 11 em tử vong, giảm 01 em, trong đó đuối nước 9 em, giảm 01 em so cùng kỳ.

⁵⁴ Trên 122.056 suất quà/trị giá trên 33,5 tỷ đồng; quà cho đối tượng gia đình chính sách, người có công 17.320 suất/ 4,5 tỷ đồng; quà cho người nghèo và các đối tượng bảo trợ xã hội 104.736 suất/29 tỷ đồng.

⁵⁵ Cấp phát 797,28 tấn gạo cho 13.247 hộ nghèo.

⁵⁶ Cấp 170.166 thẻ BHYT; Hộ nghèo 17.489 thẻ, hộ đồng bào dân tộc thiểu số và hộ ở vùng ĐBKK 124.258 thẻ, hộ cận nghèo 28.336 thẻ; chi trả Bảo hiểm thất nghiệp và hỗ trợ học nghề cho 2.763 lao động/32,3 tỷ đồng; hỗ trợ 16.335 kg gạo đợt 2 cho 121 học sinh vùng đặc biệt khó khăn.

⁵⁷ Giải quyết việc làm mới cho 14.049 lao động, đạt 90,6% KH và tăng 0,4% so cùng kỳ, trong đó lao động trong tỉnh 4.456 người, ngoài tỉnh 9.421 người. Có 172 người đi lao động tại nước ngoài, vượt 14,7% KH và tăng 3% cùng kỳ.

⁵⁸ Tuyển mới sơ cấp nghề 6.138 học viên, đạt 72,2% KH, bằng 89,3% cùng kỳ, trong đó trình độ cao đẳng, trung cấp nghề 235 học viên, đạt 18,8% KH, bằng 34,7% cùng kỳ và 5.903 học viên sơ cấp nghề và dạy nghề dưới 3 tháng, trong đó dạy nghề cho lao động nông thôn 2.055 lao động, đạt 79%KH và bằng 98% cùng kỳ.

⁵⁹ Đã tổ chức 93 buổi biểu diễn nghệ thuật, trong đó phục vụ miền núi 40 buổi, với hơn 410 ngàn lượt người xem; chiếu phim lưu động 580 buổi ở các địa bàn nông thôn, miền núi, vùng sâu vùng xa phục vụ hơn 97,6 ngàn lượt người xem.

⁶⁰ Trong 9 tháng đã quyết định thành lập, kiện toàn, tổ chức lại 29 tổ chức phối hợp liên ngành; kiện toàn tổ chức bộ máy 10 đơn vị sự nghiệp; giải thể 2 chi nhánh trực thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý; Sáp nhập, thành lập 6 đơn vị trường học.

chức các kỳ thi nâng ngạch công chức an toàn, nghiêm túc. Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng chính đồn Đảng, gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh⁶¹; kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường⁶². Các chỉ số ICT, PAPI, PAR INDEX được cải thiện thứ hạng⁶³, nhưng các chỉ số SIPAS, PCI thiếu ổn định, thứ hạng bị sụt giảm⁶⁴.

- Công tác thi đua-khen thưởng đã tổ chức nhiều đợt phát động và ký kết giao ước thi đua năm 2019⁶⁵, khen thưởng kịp thời các nhân tố mới trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương⁶⁶.

2. Công tác tư pháp, thanh tra, phòng chống tham nhũng, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân: Công tác cải cách tư pháp được tập trung chỉ đạo, chất lượng xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật được nâng lên, tuân thủ chặt chẽ trình tự, thủ tục quy định, bảo đảm tính thống nhất, hợp hiến, hợp pháp⁶⁷. Công tác thanh tra đã ban hành kịp thời, đồng bộ các kế hoạch thanh tra, trong 9 tháng các tổ chức thanh tra các cấp đã triển khai thực hiện nghiêm túc theo đúng chương trình, kế hoạch đề ra và xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời theo quy định⁶⁸; công tác phòng chống tham nhũng được đẩy mạnh; công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo được thực hiện nghiêm, giải quyết kịp thời, đúng quy định pháp luật, cơ bản ổn định tình hình, đảm bảo trật tự an toàn xã hội⁶⁹.

IV. Quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội:

Công tác quân sự quốc phòng được triển khai thực hiện nghiêm túc, tổ chức giao quân đạt 100% chỉ tiêu giao, bảo đảm an toàn; thực hành Diễn tập khu vực phòng thủ thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, huyện Ninh Hải theo đúng kế hoạch; các lực lượng vũ trang của Tỉnh đã triển khai đồng bộ nhiều biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trước, trong và sau Tết Nguyên đán và các sự kiện quan trọng của Tỉnh; thường xuyên tổ chức tuần tra, kiểm soát các vùng trọng điểm, phức tạp nắm tình hình và kịp thời giải quyết các vụ việc xảy ra⁷⁰.

⁶¹ Đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 137-KH/TU ngày 21/01/2019 của Tỉnh ủy về khắc phục, sửa chữa khuyết điểm, hạn chế sau kiểm điểm tự phê bình và phê bình trong năm 2019 theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII). Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác “Năm Dân vận chính quyền” 2019.

⁶² Trong 9 tháng đã tổ chức 04 cuộc thanh tra; kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính tại 21 cơ quan, đơn vị.

⁶³ Năm 2018 chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) đứng thứ 13/63, tăng 17 bậc; chỉ số công nghệ thông tin (ICT) năm 2019 đứng thứ 14/63, tăng 7 bậc, Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) đứng thứ 32/63, tăng 3 bậc so năm 2017

⁶⁴ Năm 2018 chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) đứng thứ 43/63, giảm 5 bậc, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) đứng thứ 49/63, giảm 26 bậc.

⁶⁵ Trong 9 tháng ban hành 11 kế hoạch phát động phong trào thi đua chuyên đề và KH phát động thi đua đặc biệt 50 năm thực hiện Di chúc của Bác như: Thi đua thực hiện nhiệm vụ phát triển KT-XH năm 2019; thi đua tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2019; thi đua bảo vệ an ninh tổ quốc năm 2019; thi đua tổng điều tra dân số và nhà ở 2019; thi đua toàn dân tham gia bảo đảm trật tự ATGT 2019; thi đua thực hiện nhiệm vụ thu nộp ngân sách năm 2019; Phát động thi đua nông thôn mới năm 2019; cải cách hành chính năm 2019; thi đua đặc biệt 50 năm thực hiện Di chúc của Bác....

⁶⁶ Chủ tịch Nước tặng Huân chương lao động cho 01 tập thể, 02 cá nhân. Trao tặng Huân chương Độc lập cho 24 gia đình có nhiều liệt sỹ. Thủ tướng Chính phủ tặng cờ thi đua cho 01 đơn vị, tặng bằng khen cho 3 tập thể, 9 cá nhân. UBND tỉnh tặng huy hiệu Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh cho 45 đồng chí; tặng cờ thi đua cho 18 tập thể, 72 tập thể lao động xuất sắc, bằng khen cho 141 tập thể và 342 cá nhân.

⁶⁷ Đến ngày 30/8/2019, UBND tỉnh đã ban hành 54 văn bản quy phạm pháp luật

⁶⁸ Thanh tra các cấp đã thực hiện 272 cuộc thanh tra theo kế hoạch, đạt 85%, kết thúc 262 cuộc, kiến nghị thu hồi 5.487,5 triệu đồng và 269.189 m² đất; kiến nghị xử lý hành chính 53 tập thể và 100 cá nhân.

⁶⁹ Trong 9 tháng cơ quan hành chính các cấp đã tiếp 1.715 lượt công dân, tăng 144 lượt so cùng kỳ; đã tiếp nhận và xử lý 539/639 vụ KNTC, kiến nghị khôi phục quyền lợi hợp pháp cho công dân 200 m² đất các loại; minh oan cho 15 trường hợp do tố cáo sai.

⁷⁰ Trong 9 tháng Biên phòng tỉnh đã tuần tra 1.372 lượt tổ, kiểm tra 5.030 lượt phương tiện, 2.133 lượt tàu du lịch/43.544 lượt khách đi tham quan du lịch và làm thủ tục nhập, xuất cho 60 lượt tàu, vận chuyển 24.987 tấn muối, 8.510 tấn cát, 5.690 tấn xi măng, 4.955 m³ cát nhiễm mặn; xử phạt vi phạm hành chính 77 vụ/58,1 triệu đồng.

An toàn giao thông: Tập trung chỉ đạo và tăng cường kiểm tra, tuần tra việc chấp hành Luật giao thông đường bộ trên các tuyến giao thông trọng điểm, tai nạn giao thông được kiểm chế, giảm cả 3 tiêu chí⁷¹.

Tóm lại: Triển khai thực hiện nhiệm vụ 9 tháng đầu năm 2019 trong bối cảnh có nhiều thuận lợi, khó khăn thách thức đan xen, UBND tỉnh đã kịp thời quán triệt và ban hành kế hoạch triển khai, cụ thể hóa kịp thời các nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo điều hành theo Nghị quyết của Chính phủ và các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, đề ra chương trình công tác trọng tâm, nhiệm vụ đột phá tập trung chỉ đạo, đã khơi dậy tinh thần chủ động, vượt khó, phát huy nội lực của các cấp, các ngành và địa phương, sự nỗ lực, sáng tạo của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm phát triển khá toàn diện, kinh tế tăng trưởng khá cao, một số lĩnh vực chuyên biến tích cực, giá trị sản xuất ngành xây dựng tăng cao; các dự án năng lượng tái tạo được tập trung đẩy nhanh tiến độ, nhiều dự án hoàn thành hòa điện lưới quốc gia; lượng du khách tăng khá, thu ngân sách tăng cao, tổng vốn đầu tư toàn xã hội tăng mạnh, cơ cấu nguồn vốn chuyên dịch đúng hướng; dịch bệnh được kiểm soát; vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường.

Các chính sách an sinh xã hội được triển khai đầy đủ, kịp thời; công tác chăm lo cho các đối tượng chính sách, các hộ nghèo được thực hiện tốt hơn; giải quyết việc làm đạt kết quả tích cực, xuất khẩu lao động tăng cao; công tác tổ chức cho nhân dân vui xuân đón Tết Nguyên Đán đạt được mục tiêu; đưa vào hoạt động Trung tâm Dịch vụ hành chính công Tỉnh đạt kết quả bước đầu; công tác quân sự quốc phòng được bảo đảm; an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội được ổn định; công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được quan tâm triển khai thực hiện theo kế hoạch đề ra.

Nguyên nhân đạt được: Được sự quan tâm chỉ đạo của Chính phủ và hỗ trợ của các Bộ ngành trung ương; sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Tỉnh ủy, sự chủ động, sáng tạo trong chỉ đạo, điều hành của UBND Tỉnh quyết liệt, chủ động nắm bắt thời cơ, tranh thủ được sự hỗ trợ của Trung ương; công tác phối hợp tham mưu của các cấp, các ngành và các địa phương được chủ động, có trách nhiệm hơn, bám sát và triển khai kịp thời các chương trình trọng tâm, nhiệm vụ đột phá; sự tham gia của cộng đồng doanh nghiệp và sự đồng thuận của người dân được tốt hơn.

Khó khăn hạn chế:

- Cơ cấu lại nền kinh tế còn chậm so với yêu cầu đề ra. Kết quả thực hiện các khâu đột phá, trọng điểm tuy có chuyên biến tích cực nhưng chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của địa phương. Lĩnh vực sản xuất nông-lâm-thủy sản còn nhiều khó khăn, tốc độ tăng trưởng đạt thấp so với kế hoạch; phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sạch kết quả còn hạn chế. Công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng sang cây trồng cạn, tiết kiệm nước tính ổn định chưa cao. Việc thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới tuy được quan tâm nhưng kết quả có mặt

⁷¹ Theo báo cáo của Ban An toàn giao thông, đến ngày 15/9/2019 đã xảy ra 126 vụ tai nạn giao thông và va chạm giao thông, giẫm 28 vụ, chết 45 người, giẫm 4 người, bị thương 147 người, giẫm 37 người.

còn hạn chế; một số xã nông thôn mới chất lượng tiêu chí còn thấp, thiếu ổn định; việc triển khai xây dựng thôn kiểu mẫu, làng kiểu mẫu còn chậm.

- Giá trị sản xuất ngành công nghiệp đạt thấp so với kế hoạch; một số ngành hàng công nghiệp tiếp tục gặp khó khăn. Việc đầu tư hạ tầng đầu nối, giải tỏa công suất các dự án điện gió, điện mặt trời còn nhiều vướng mắc, một số dự án năng lượng tái tạo phải thực hiện giảm phát, gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và kết quả tăng trưởng ngành công nghiệp.

- Du lịch tuy có phát triển nhưng dịch vụ chất lượng cao còn hạn chế; tiến độ triển khai các dự án du lịch có quy mô lớn, đẳng cấp cao trên địa bàn tỉnh còn chậm; thu hút khách nước ngoài còn khó khăn.

- Tiến độ triển khai một số công trình, dự án trọng điểm, dự án đô thị và các dự án mang tính chất động lực ở khu vực kinh tế trọng điểm phía Nam còn chậm. Công tác giải phóng mặt bằng một số trường hợp còn nhiều khó khăn, vướng mắc, nhất là liên quan đến đất đô thị, đất rừng, đất titan. Công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản, đất đai môi trường còn hạn chế; một số nơi buông lỏng quản lý, dẫn đến tình trạng lấn chiếm đất đai trái phép. Thu ngân sách từ nguồn lực đất đai ở cấp tỉnh đạt thấp.

- Hoạt động của doanh nghiệp, hợp tác xã tuy có tiến bộ nhưng còn nhiều khó khăn, quy mô và chất lượng phát triển còn nhiều bất cập so với yêu cầu đặt ra. Công tác hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp có mặt còn hạn chế, chưa kịp thời, hiệu quả, có trường hợp chưa tạo được sự đồng thuận của doanh nghiệp trong quá trình rà soát, xử lý các dự án đầu tư theo quy định. Công tác thu hút, huy động nguồn lực đầu tư tuy có tiến bộ nhưng chưa đáp ứng yêu cầu. Thu hút doanh nghiệp đầu tư phát triển các khu, cụm công nghiệp và nông nghiệp công nghệ cao còn khó khăn. Kết quả giải ngân các nguồn vốn đầu tư công đạt thấp so với kế hoạch. Công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh có mặt còn hạn chế, tính ổn định chưa cao. Kỷ luật, kỷ cương hành chính một số nơi chưa nghiêm.

- Việc triển khai thực hiện Nghị quyết 115-NQ/CP, ngày 31/8/2018 của Chính phủ về một số cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ tỉnh và Chương trình hành động số 232-CTr/TU, ngày 24/10/2018 của Tỉnh ủy và Quyết định số 02/QĐ-UBND của UBND tỉnh một số nhiệm vụ còn chậm⁷²; có việc còn lúng túng.

- Đời sống của một bộ phận dân cư vùng miền núi, vùng sâu còn nhiều khó khăn; chất lượng nguồn nhân lực còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển, nhất là đối với các lĩnh vực trụ cột, trọng điểm của tỉnh. Tình hình an ninh trật tự có lúc, có nơi còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, nhất là tội phạm ma túy, tin dụng đen. Tình hình khiếu nại, khiếu kiện tại một số dự án có lúc diễn biến phức tạp.

Nguyên nhân chủ yếu đó là: Một số thể chế có vướng mắc nhưng hướng dẫn giải quyết chưa kịp thời, nhất là Luật Quy hoạch; một số ngành hàng khó khăn chậm được tháo gỡ hoặc tháo gỡ hiệu quả thấp; Đề án thu ngân sách từ đất đai chậm ban hành, bán đấu giá một số khu đất chậm trễ, kéo dài; tinh thần trách nhiệm của một bộ

⁷² Theo QĐ số 02/QĐ-UBND ngày 05/01/2019 của UBND tỉnh, thì trong 9 tháng hoàn thành 99 nhiệm vụ, đến ngày 15/9/2019 đã hoàn thành 79/99 nhiệm vụ, đang triển khai trong hạn 13/99 nhiệm vụ và chưa hoàn thành 7/99 nhiệm vụ.

phần cán bộ công chức viên chức chưa chủ động, tích cực trong tham mưu và tổ chức thực hiện; công tác kiểm tra, giám sát có trường hợp chưa kịp thời, thiếu thường xuyên.

Phần thứ II

MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ IV NĂM 2019

Thời gian tới, dự báo tình hình kinh tế thế giới và trong nước tiếp tục có những thuận lợi và thách thức đan xen; nhất là tình hình kinh tế thế giới tiềm ẩn nhiều yếu tố bất ổn, tác động của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, tình hình biển Đông,... Trong bối cảnh dự báo tình hình thiên tai, bão, lũ, tình hình dịch bệnh, nhất là dịch tả lợn Châu Phi tiếp tục diễn biến phức tạp; một số dự án trọng điểm, động lực còn khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện; đời sống của một bộ phận Nhân dân còn nhiều khó khăn, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số... sẽ là những khó khăn tác động đến kết quả thực hiện nhiệm vụ của tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế, tập trung rà soát tất cả các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, có các giải pháp quyết liệt, đột phá nhằm phấn đấu hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019; trong đó tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm chủ yếu sau:

1. Các ngành, các địa phương rà soát các nhiệm vụ được giao theo các Nghị quyết của Chính phủ, của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, Quyết định 02/QĐ-UBND của UBND tỉnh để có kế hoạch cụ thể, tập trung thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ còn lại, bảo đảm hoàn thành tốt nhất các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019. Tiếp tục thực hiện mục tiêu tăng trưởng nhanh và bền vững; tập trung đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế và cơ cấu lại trong từng ngành, lĩnh vực; tháo gỡ hiệu quả các khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy tăng trưởng mạnh mẽ trên các lĩnh vực trọng điểm, đột phá của tỉnh. Đồng thời phối hợp chặt chẽ với các Bộ ngành trung ương hoàn thiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 đạt hiệu quả cao nhất.

Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các nhiệm vụ đã được xác định theo Nghị quyết số 115/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình hành động của Tỉnh ủy về Cơ chế đặc thù hỗ trợ tỉnh, nhất là những việc còn chậm so với kế hoạch. Hoàn thành phương án ổn định sản xuất, đời sống nhân dân và phát triển khu dân cư phù hợp đối với vị trí trước đây quy hoạch xây dựng các nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 1 và 2; báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời các Nghị quyết và các Chương trình hành động, Kế hoạch triển khai thực hiện các Nghị quyết Trung ương đã triển khai, nhất là Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức,

phong cách Hồ Chí Minh gắn Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị theo chuyên đề năm 2019.

3. Sản xuất nông nghiệp: Tiếp tục chỉ đạo sản xuất vụ Mùa gắn với tổ chức điều tiết nước hợp lý; chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng bền vững, đẩy mạnh áp dụng, nhân rộng các mô hình tưới tiết kiệm và mô hình sản xuất hiệu quả. Tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh; có biện pháp kiểm soát kịp thời, có hiệu quả dịch tả lợn Châu Phi, không để lây lan nhằm hạn chế thấp nhất thiệt hại. Chỉ đạo thực hiện các giải pháp phòng, chống thiên tai, lũ lụt, đảm bảo an toàn hồ đập trong mùa mưa lũ. Tập trung rà soát, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ triển khai chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với nâng chất lượng đạt được của các tiêu chí, đảm bảo đạt kế hoạch đề ra. Tiếp tục triển khai đạt kết quả các chính sách hỗ trợ phát triển thủy sản; chú trọng nâng chất lượng hoạt động của kinh tế tập thể, phát triển hợp tác xã kiểu mới.

4. Sản xuất công nghiệp - xây dựng: Khẩn trương hoàn thành và triển khai thực hiện Đề án xây dựng Ninh Thuận thành trung tâm năng lượng tái tạo của cả nước. Tiếp tục bám sát và phối hợp tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong xây dựng hạ tầng truyền tải để giải tỏa công suất các dự án năng lượng tái tạo; đẩy mạnh xúc tiến triển khai các dự án động lực ở khu kinh tế trong điểm phía Nam, nhất là Cảng Cà Ná và thu hút đầu tư triển khai dự án thủy điện tích năng Bác Ái. Tiếp tục kêu gọi, thu hút đầu tư, nâng tỷ lệ lấp đầy các khu, cụm công nghiệp; có giải pháp hỗ trợ thúc đẩy phát triển công nghiệp chế biến, chế tạo, nhất là đối với các sản phẩm chủ lực của tỉnh; triển khai các dự án đầu tư, nhất là các dự án đô thị, BT, du lịch đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Tăng cường công tác quản lý quy hoạch và trật tự xây dựng đô thị; hoàn thành phê duyệt các đồ án quy hoạch chuyên đề, nhất là quy hoạch khu vực phía Bắc và ven biển phía Nam để thu hút đầu tư vào các khu vực này.

5. Các ngành thương mại - dịch vụ: Đẩy mạnh phát triển thương mại-dịch vụ; đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án du lịch trọng điểm gắn với đa dạng hóa và nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch. Tăng cường các biện pháp quản lý thị trường, bảo hộ hàng hóa của Tỉnh, bảo đảm đáp ứng tốt nhất nhu cầu tiêu dùng của du khách và nhân dân, nhất là các ngày lễ, tết cuối năm 2019. Chỉ đạo nâng cao chất lượng các điểm đến và đẩy nhanh tiến độ các dự án du lịch đã cấp quyết định chủ trương đầu tư; hoàn thành thủ tục kiến nghị bổ sung khu du lịch Bình Tiên, Mũi Dinh vào khu du lịch quốc gia.

6. Quản lý tài nguyên môi trường: Tăng cường công tác quản lý, sử dụng, khai thác nguồn lực đất đai đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả theo đúng quy định của pháp luật; triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án giải pháp phát triển nguồn thu ngân sách từ nguồn lực đất đai giai đoạn 2019-2020 và những năm tiếp theo. Tập trung rà soát, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với các dự án trọng điểm, cấp bách, đảm bảo đúng tiến độ đề ra (*dự án đường cao tốc Bắc-Nam, dự án môi trường bền vững các thành phố duyên hải, tiểu dự án thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, Hồ chứa nước Sông Than...*); hoàn thành Đề án Xử lý rác thải bền vững khu vực biển Bình Sơn - Ninh Chữ.

7. Tài chính, ngân hàng: Tăng cường quản lý chống thất thu ngân sách, nhất là khoản thu tiền sử dụng đất và xử lý nợ đọng thuế. Triển khai xây dựng kế hoạch tài chính 05 năm 2021-2025; giải quyết các vướng mắc trong giải ngân các nguồn vốn đầu tư công. Đẩy mạnh hoạt động tín dụng; triển khai Đề án thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công.

8. Kế hoạch và Đầu tư: Hoàn thành trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ Quy hoạch Tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Triển khai xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Tập trung chỉ đạo rà soát, có giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn đầu tư công năm 2019 theo kế hoạch. Tăng cường thu hút và sử dụng có hiệu quả nguồn lực đầu tư vào các lĩnh vực có lợi thế, phát triển theo hướng xanh, sạch, bền vững. Triển khai thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã; tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư, xử lý thu hồi các dự án chậm tiến độ; hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp.

9. Văn hóa - xã hội:

- Giáo dục - Đào tạo: Tập trung triển khai Đề án sáp nhập Trường Cao đẳng sư phạm Ninh Thuận vào Trường Đại học Nông lâm thành phố Hồ Chí Minh. Tiếp tục thực hiện Đề án sắp xếp mạng lưới trường lớp học và đội ngũ cán bộ, giáo viên đảm bảo tiến độ và phù hợp giữa các vùng. Chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục, nâng chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực phục vụ cho các ngành kinh tế trọng điểm của tỉnh; đẩy nhanh tiến độ đào tạo nghề bảo đảm đạt và vượt kế hoạch.

- Y tế: Tăng cường y tế dự phòng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, nhất là trong dịp lễ, tết cuối năm. Chú trọng nâng cao y đức; đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế toàn dân. Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; phòng, chống và kiểm soát chặt chẽ dịch bệnh trên người và gia súc, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Văn hoá thông tin-Phát thanh truyền hình-Thể dục thể thao: Tập trung tuyên truyền các sự kiện quan trọng của Trung ương, của Tỉnh; triển khai cuộc vận động sáng tác ca khúc tiêu biểu về quê hương Ninh Thuận; chuẩn bị tổ chức các hoạt động Mừng Đảng – Mừng Xuân Canh Tý năm 2020; chỉ đạo sơ kết phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; hoàn thành các đề án phát triển thể thao thành tích cao và đề án phát triển thể thao cho mọi người.

- Triển khai thực hiện các chính sách an sinh xã hội, nhất là các chế độ chính sách liên quan đến người nghèo và đối tượng yếu thế trong xã hội.

10. Tập trung chỉ đạo hoàn thành tốt nhất dự thảo các báo cáo chuyên đề phục vụ xây dựng văn kiện Đại hội Tỉnh Đảng bộ lần thứ XIV nhiệm kỳ 2020-2025 và công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025; tổ chức tốt các kỳ thi tuyển công chức - viên chức. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính theo hướng quyết liệt, đồng bộ ở tất cả các cấp, các ngành; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu; nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Tiếp tục rà soát, có giải pháp hiệu quả để cải thiện mạnh mẽ, thực chất, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, cải thiện sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính; phát huy hiệu quả hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh.

11. Chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự quốc phòng, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, tổ chức diễn tập phòng, chống khủng bố tinh năm 2019 theo đúng kế hoạch đề ra; chủ động ứng phó kịp thời xử lý các tình huống, ngăn chặn có hiệu quả các âm mưu, hoạt động chống phá. Giải quyết kịp thời các vấn đề bức xúc xã hội; thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết các khiếu nại tố cáo, nhất là trong lĩnh vực đất đai; đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, lãng phí; giảm các tệ nạn xã hội, phạm pháp hình sự; tiếp tục triển khai đồng bộ các biện pháp kiềm chế tai nạn giao thông.

12. Chỉ đạo hoàn thành tốt nhất các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy và các chương trình, đề án phục vụ kỳ họp HĐND tỉnh đột xuất và kỳ họp cuối năm 2019./.

Nơi nhận: ☑

- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ (2b);
- Văn phòng Quốc hội;
- Các Bộ: KH&ĐT, TC;
- Tổng cục Thống kê;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh,
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan thuộc TU, các Đoàn thể;
- Các cơ quan TW trên địa bàn;
- Các cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện- thành phố;
- VPUB: J.Đ, các phòng NCTH, TTPVHCC;
- Lưu: VT. Hào

(Báo cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lưu Xuân Vĩnh